

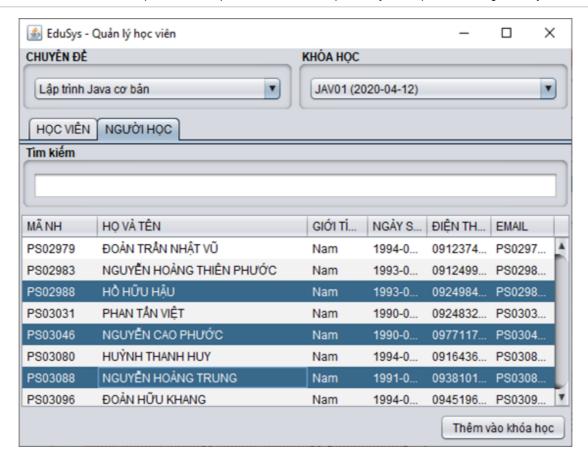
Course > Bài 7: Thực hiện dự... > Quiz 7 - SU21 > Quiz 7

## Quiz 7

Trắc nghiệm cuối bài

10/10 points (graded)

CÂU 1:



Phương thức fillTableNguoiHoc() của HocVienJDialog đỗ dữ liệu những người học không tham gia vào khóa học được chọn đồng thời phải có ho và tên chứa chuỗi tìm kiếm. Hãy hoàn thiên phương thức này

```
void fillTableNquoiHoc(){
  DefaultTableModel model = (DefaultTableModel) tblNguoiHoc.getModel();
  model.setRowCount(0);
```

KhoaHoc khoaHoc = (KhoaHoc) cboKhoaHoc.getSelectedItem();

String keyword = txtTimKiem.getText();

List < NguoiHoc > list = nhdao.selectNotInCourse( .getMaKH(),

for(NguoiHoc nh: list){

```
model.addRow(new Object[]{
  nh.getMaNH(),
  nh.getHoTen(),
  nh.getGioiTinh()?"Nam":"Nữ",
  nh.getNgaySinh(),
  nh.getDienThoai(),
  nh.getEmail()
});
```

khoahoc,keyword

✓ Answer: khoahoc,keyword

## CÂU 2:

Phương thức getBangDiem() của ThongKeDAO gọi thủ tục lưu sp\_BangDiem() để truy vấn bảng điểm của một khóa học. Hãy hoàn thiện phương thức này.

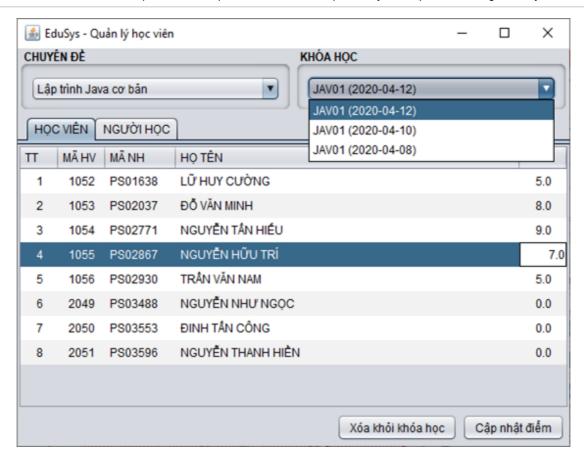
```
String[] cols = {"MaNH", "HoTen", "Diem"};
 return this.getListOfArray(sql, cols, makh);
```

object[],call

✓ Answer: object[],call

CÂU 3:

Phương thức selectTab() của ThongKeJDialog được sử dụng để chọn Tab theo vị trí. Hãy hoàn thiên phương thức này. public void selectTab(int index){	
tabs. ? (index);	
}	
setselectedindex	✓ Answer: setselectedindex
CÂU 4:	



Phương thức removeHocVien() của HocVienJDialog được gọi khi click nút [Xóa khỏi khóa học] để xóa những học viên được chọn trên bảng học viên khỏi khóa học và đổ lại dữ liệu cho 2 bảng tblHocVien và tblNguoiHoc. Hãy hoàn thiện phương thức này.

```
void removeHocVien(){
    int[] rows = tblHocVien.
    if(rows.length > 0 &&
         MsqBox.confirm(this, "Ban muốn xóa các học viên được chọn?")){
      for(int row: rows){
        int mahv = (Integer) tblHocVien.getValueAt(row, ? );
```

```
hvdao.delete(mahv);
          this.fillTableHocVien();
 getselectedrows,0

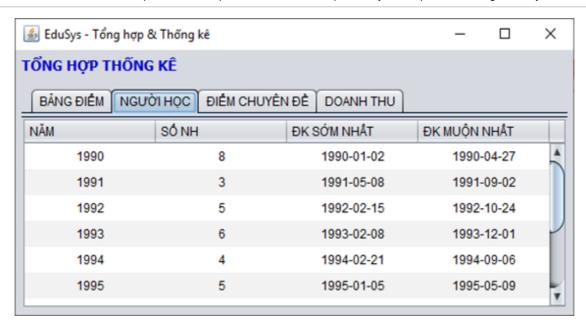
✓ Answer: getselectedrows,0

CÂU 5:
 Hoàn thiện phương thức insert() của lớp HocVienDAO như đã hướng dẫn trong bài học
   public void insert(HocVien model){
     String sql="INSERT INTO HocVien(MaKH, MaNH, ? ) VALUES(?, ?, ?)";
     XJdbc.update(sql,
          model.getMaKH(),
          model.getMaNH(),
          model.
                           ());
 diem,getdiem

✓ Answer: diem,getdiem

CÂU 6:
```

Thủ tục lưu sp\_LuongNguoiHoc() tổng hợp lượng người học đăng ký từng năm. Hãy hoàn thiện thủ tục này. CREATE PROC sp\_LuongNguoiHoc **AS BEGIN** SELECT YEAR(NgayDK) Nam, COUNT(\*) SoLuong, MIN(NgayDK) DauTien, MAX(NgayDK) CuoiCung FROM NguoiHoc YEAR(NgayDK) **END ✓ Answer:** group-by group-by CÂU 7:



Phương thức fillTableLuongNguoiHoc() của NhanVienJDialog truy vấn và hiển thị lượng người học từng chuyên đề. Hãy hoàn thiện mã cho phương thức này

```
void fillTableLuongNguoiHoc(){
  DefaultTableModel model = (DefaultTableModel) tblNguoiHoc.getModel();
  model.setRowCount(0);
  List < Object[] > list = dao. ? ();
  for(Object[] row : list){
    model.addRow(row);
```

getluongnguoihoc

**✓ Answer:** getluongnguoihoc

CÂU 8:

```
Hoàn thiện phương thức delete() của lớp HocVienDAO như đã hướng dẫn trong bài học
  public void delete(Integer MaHV){
    String sql="DELETE FROM HocVien WHERE MaHV=?";
    XJdbc.update(sql, ? );
```

mahv

**✓ Answer:** mahv

## CÂU 9:

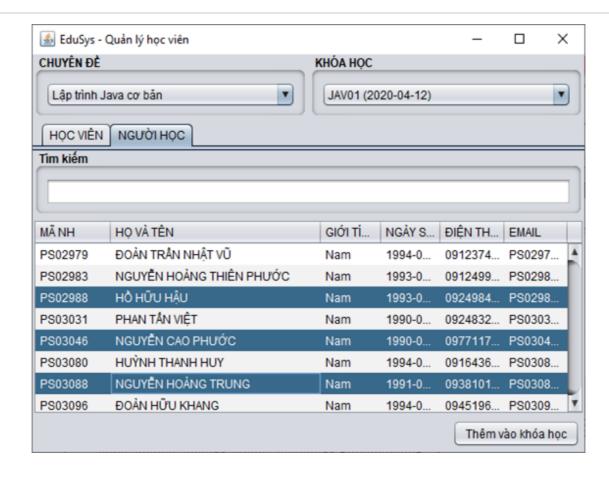
```
Phương thức selectYears() của KhoaHocDAO được sử dụng để truy vấn các năm có khai giảng các khóa học. Hãy hoàn thiên phương thức này.
  public List < Integer > selectYears() {
    String sql="SELECT ?
                                   year(NgayKG) FROM KhoaHoc ORDER BY Year DESC";
    List < Integer > list=new ArrayList < > ();
    try {
      ResultSet rs = XJdbc.query(sql);
      while(rs.next()){
          list.add(rs.getInt(1));
       rs.getStatement().getConnection().close();
       return list;
    catch (SQLException ex) {
       throw new RuntimeException(ex);
```

**✓ Answer:** distinct distinct CÂU 10: Thủ tục lưu sp\_BangDiem() tổng hợp điểm của người học theo gia một khóa học. Hãy hoàn thiện thủ tục này. CREATE PROC sp\_BangDiem(@MaKH INT) AS BEGIN SELECT nh.MaNH, nh.HoTen, hv.Diem FROM HocVien hv JOIN NguoiHoc nh ON nh.MaNH=hv.MaNH WHERE hv.MaKH = ORDER BY hv.Diem DESC **END** @makh ✓ Answer: @makh CÂU 11: Hoàn thành cấu trúc thủ tục lưu sau đây MyProc() CREATE AS BEGIN END

proc

✓ Answer: proc or procedure

## CÂU 12:



Để thực hiện công việc hiển thị người học ngay khi nhập chuỗi tìm kiếm bạn cần bẩy sự kiện nào?

○ Key.released ✓

Quiz 7   Quiz 7 - SU21   SOF2041 Courseware   FPT Polytechnic   Course Management System

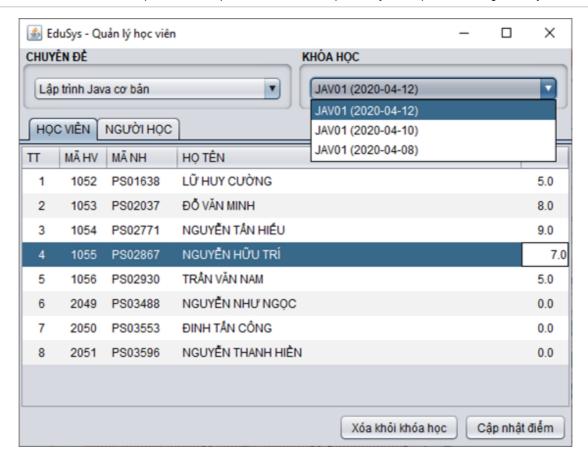
<u>CÂU 13:</u>

○ Key.up

O Key.down

O Key.touched

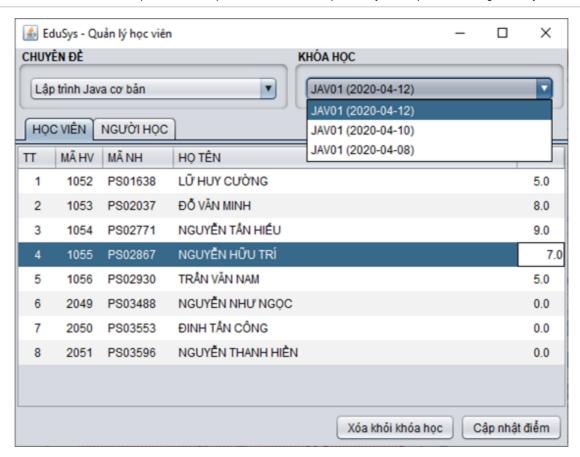
6/12/2021



Để hiển thị mã khóa học kèm với ngày khai giảng bên trong ComboBox khóa học thì bạn cần override phương thức toString() của lớp thực thể KhoaHoc như thế nào?

```
@Override
public String toString() {
```

macd,ngaykg **✓ Answer:** macd,ngaykg CÂU 14:



Phương thức updateDiem() của HocVienJDialog được gọi khi click nút [Cập nhật điểm] để cập nhật điểm của tất cả các học viên trên bảng vào CSDL. Hãy hoàn thiện phương thức này.

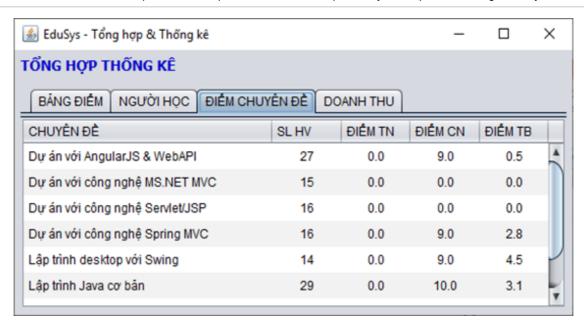
```
void updateDiem(){
  int n = tblHocVien. ?
  for(int i=0; i < n; i++){
    int mahv = (Integer) tblHocVien.getValueAt(i, 1);
    double diem = (Double) tblHocVien.getValueAt(i,
                                                     ? );
    HocVien hv = hvdao.selectByld(mahv);
```

```
hv.setDiem(diem);
  hvdao.update(hv);
MsgBox.alert(this, "Cập nhật điểm thành công!");
```

getrowcount,4

**✓ Answer:** getrowcount,4

CÂU 15:



Phương thức fillTableDiemChuyenDe() của NhanVienJDialog truy vấn và hiển thị điểm từng chuyên đề. Hãy hoàn thiện mã cho phương thức này

```
void fillTableDiemChuyenDe() {
  DefaultTableModel model = (DefaultTableModel) tblDiemChuyenDe.getModel();
  model.setRowCount(0);
  List < Object[] > list = dao.getDiemChuyenDe();
  for(Object[] row : list){
    model.addRow(new Object[]{row[0], row[1], row[2], row[3], String.format("%.1f", row[4])});
```

getDiemChuyenDe

Submit

• Answers are displayed within the problem



CHÚC MỪNG BẠN ĐÃ HOÀN THÀNH BÀI KIỂM TRA